TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Viện Công nghệ thông tin và Truyền thông

Tài liệu mô tả thiết kế phần mềm (Software Design Description)

Ecobike Rental

Môn: Thiết kế xây dựng phần mềm

Nhóm 13

Phạm Hồng Phúc 20173303
 Ngô Minh Quang : 20173326
 Trần Minh Quang : 20173329
 Sư Hữu Vũ Quang : 20167972

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2020

< All notations inside the angle bracket are not part of this document, for its purpose is for extra
instruction. When using this document, please erase all these notations and/or replace them with
corresponding content as instructed>
<this a="" and="" any="" as="" asst.="" author="" by="" case="" consent="" courses.="" document,="" for="" forbidden="" is="" modifications="" nguyen="" of="" or="" prof.="" related="" strictly="" student="" study="" the="" thi="" thu="" trang,="" used="" utilization="" with="" without="" written=""></this>

Table of Contents

T	able o	of Co	ontents	1
1	Gi	ới th	iệu	3
	1.1	Μų	ıc đích	3
	1.2	Pha	am vi	3
	1.3	Từ	điển thuật ngữ	4
	1.4	Tha	am khảo	4
2	Ov	erall	Description	5
	2.1	Ge	neral Overview	5
	2.2	Ass	sumptions/Constraints/Risks	5
	2.2	2.1	Assumptions	5
	2.2	2.2	Constraints	5
	2.2	2.3	Risks	6
3	Sy	stem	Architecture and Architecture Design	7
	3.1	Arc	chitectural Patterns	7
	3.2	Biể	u đồ tương tác	7
	3.2	2.1	Biểu đồ tương tác cho UC001 – Xem thông tin của bãi xe	7
	3.2	2.2	Biểu đồ tương tác cho UC002 – Xem thông tin chi tiết của xe trong bãi	8
	3.2	2.3	Biểu đồ tương tác cho UC003 – Thuê xe	9
	3.2	2.4	Biểu đồ tương tác cho UC004 – trả xe	9
	3.3	Biể	u đồ lớp phân tích	10
	3.3	3.1	Thiết kế lớp "View Bike And Station"	10
	3.3	3.2	Thiết kế lớp "Rent Bike"	11
	3.3	3.3	Thiết kế lớp "Return Bike"	11
	3.4	Biể	u đồ lớp phân tích gộp	12
	3.5	Sec	curity Software Architecture	12
4	De	taile	d Design	13
	4 1	Us	er Interface Design	13

	4.1	.1	Screen Configuration Standardization	. 13
	4.1	.2	Screen Transition Diagrams	. 13
	4.1	.3	Screen Specifications	. 15
	4.2	Da	ta Modeling	. 26
	4.2	.1	Conceptual Data Modeling	. 26
	4.2	.2	Database Design	. 26
	4.3	No	n-Database Management System Files	31
	4.4	Cla	ass Design	. 32
	4.4	.1	General Class Diagram	. 32
	4.4	.2	Class Diagrams	. 33
	4.4	.3	Class Design	. 38
5	De	sign	Considerations	40
	5.1	Go	als and Guidelines	40
	5.2	Arc	chitectural Strategies	40
	5.3	Co	upling and Cohesion	41
	5.4	De	sign Principles	41
	5.5	De	sign Patterns	41

List of Figures

No table of figures entries found.

List of Tables

No table of figures entries found.

1 Giới thiệu

1.1 Mục đích

Tài liệu này đưa ra mô tả chi tiết các chức năng cho hệ thống cho thuê xe đạp theo giờ ở khu đô thị Ecopark. Tài liệu mô tả mục đích và các tính năng của hệ thống, các giao diện, ràng buộc của hệ thống cần thực hiện để phản ứng tới các kích thích bên ngoài.

Tài liệu dành cho các bên liên quan (stakeholder) và các nhà phát triển phần mềm.

1.2 Pham vi

Trong thực tế, bất kỳ phần mềm nào cũng cần có các tính năng quản lý người dùng, nhóm người dùng, và cần phân quyền sử dung các chức nặng trong hệ thống một cách linh động. Muc đích của phần mềm nhằm tao ra phân hệ quản lý người dùng (user), vai trò của người dùng (role) và các chức năng (function) mà người dùng / vai trò người dùng có thể sử dụng tại thời điểm chạy. Người dùng có thể đăng ký để tạo ra tài khoản cho mình, xác thực thông tin, thiết lập quyền truy cập ứng dụng và thiết lập phương thức thanh toán đểtrả phí thuê xe, sau đó người dùng có thể đăng nhập để sử dung các chức năng của hê thống. Sau khi đăng nhập vào hệ thống, hệ thống sẽ cung cấp ba chức năng chính cho người dùng là xem thông tin bãi xe, xem thông tin chi tiết của xe, chức năng thuê xe và trả xe. Người dùng có thể bấm chon một bãi xe trong danh sách các bãi xe hoặc tìm kiếm bãi xe để xem thông tin chi tiết của bãi xe, đồng thời khách hàng có thể xem thông tin chi tiết của xe trong bãi Khi người dùng muốn thuê xe, ho cần nhập mã vạch của xe muốn thuê. Sau đó người dùng sẽ được yêu cầu chọn phương thức giao dịch, xác nhận giao dịch, sau khi xác nhận giao dịch thành công thì khóa xe sẽ tư đông mở, bắt đầu quá trình thuê xe Khi muốn trả xe, khách hàng chọn bãi xe muốn trả xe, đưa xe vào vị trí trống bất kỳ trong bãi bất kỳ (thông thường là bãi xe gần nhất dưa vào vi trí thực tế) và đóng khoá xe lai.

1.3 Từ điển thuật ngữ

STT	Thuật ngữ	Giải thích	Ví dụ	Ghi chú
1	SecurityKey	Một phần dữ liệu được tạo ở phía server ra chứa thông tin về tài khoản ngân hàng của người dùng và mã token. Token được sử dụng để xác thực người dùng khi muốn thực hiện giao dịch với token đã được cung cấp mà không phải sử dụng trực tiếp tài khoản và mật khẩu	JSON Web Token (JWT)	Token được thiết kế dưới dạng mã hóa, nhỏ gọn, an toàn

1.4 Tham khảo

Centers for Medicare & Medicaid Services. (n.d.). System Design Document Template.

Retrieved from Centers for Medicare & Medicaid Services:
https://www.cms.gov/Research-Statistics-Data-and-Systems/CMS-Information-Technology/XLC/Downloads/SystemDesignDocument.docx

2 Overall Description

<This section describes the principles and strategies to be used as guidelines when designing and implementing the system.>

2.1 General Overview

<Briefly introduce the system context and the basic design approach or organization. Provide a brief overview of the system and software architectures and the design goals. Include the high-level context diagram(s) for the system and subsystems provided in previous documents like SRS (e.g., general use case diagram, lower-level use case diagrams, activity diagrams), updated as necessary to reflect any changes that have been made based on more current information or understanding. If the high-level context diagram has been updated, identify the changes that were made and why>

2.2 Assumptions/Constraints/Risks

2.2.1 Assumptions

<Describe any assumptions or dependencies regarding the system, software and its use.</p>
These may concern such issues as: related software or hardware, operating systems, end-user characteristics, and possible and/or probable changes in functionality>

2.2.2 Constraints

<Describe any global limitations or constraints that have a significant impact on the design of the system's hardware, software and/or communications, and describe the associated impact. Such constraints may be imposed by any of the following (the list is not exhaustive):</p>

- Hardware or software environment
- End-user environment
- Availability or volatility of resources
- Standards compliance
- *Interoperability requirements*
- Interface/protocol requirements
- Licensing requirements
- Data repository and distribution requirements
- Security requirements (or other such regulations)
- Memory or other capacity limitations
- Performance requirements
- Network communications

- Verification and validation requirements (testing)
- Other means of addressing quality goals
- Other requirements described in the Requirements Document

>

2.2.3 Risks

<Describe any risks associated with the system design and proposed mitigation strategies.>

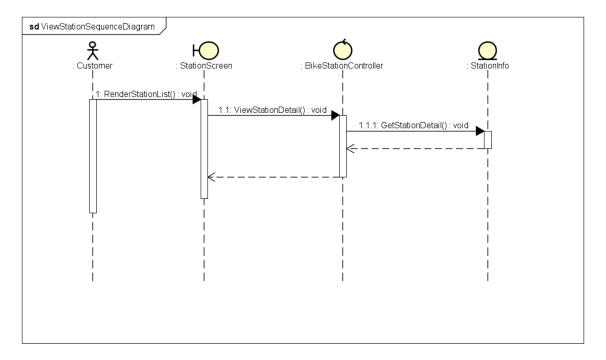
3 System Architecture and Architecture Design

3.1 Architectural Patterns

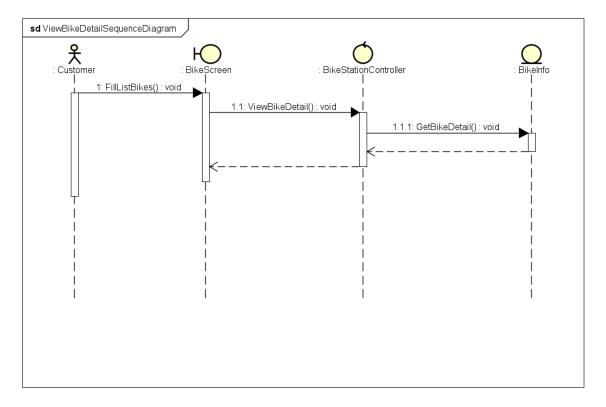
<Specify and briefly describe the chosen architectural patterns and the reasons why they were chosen>

3.2 Biểu đồ tương tác

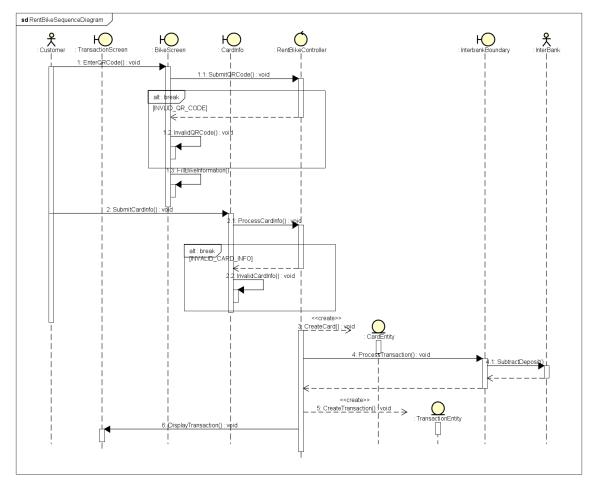
3.2.1 Biểu đồ tương tác cho UC001 – Xem thông tin của bãi xe



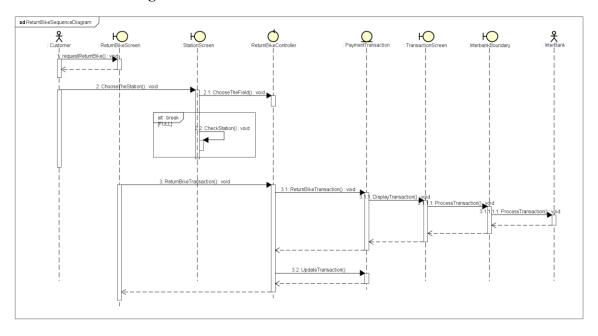
3.2.2 Biểu đồ tương tác cho UC002 – Xem thông tin chi tiết của xe trong bãi



3.2.3 Biểu đồ tương tác cho UC003 – Thuê xe

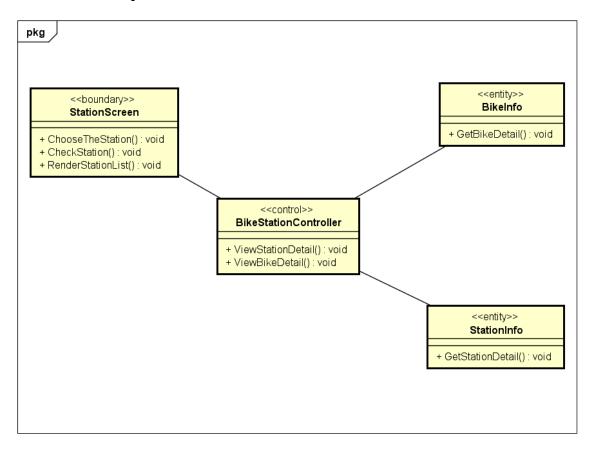


3.2.4 Biểu đồ tương tác cho UC004 – trả xe

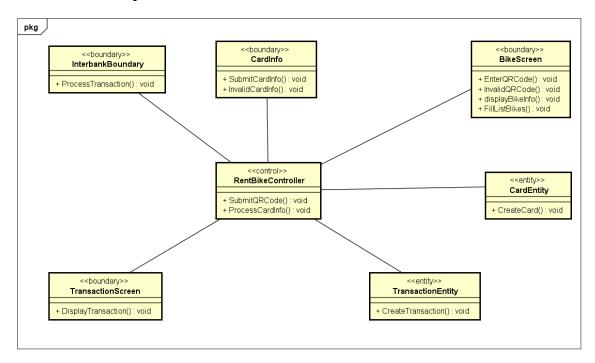


3.3 Biểu đồ lớp phân tích

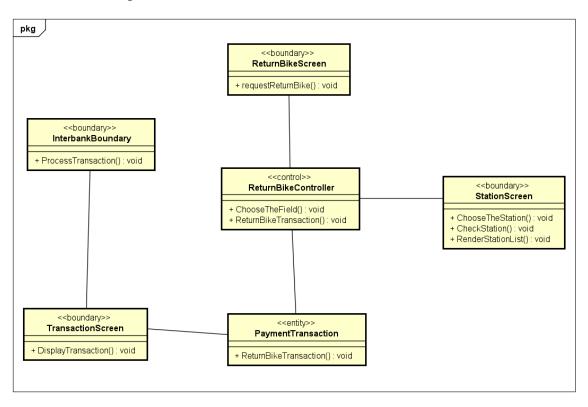
3.3.1 Thiết kế lớp "View Bike And Station"



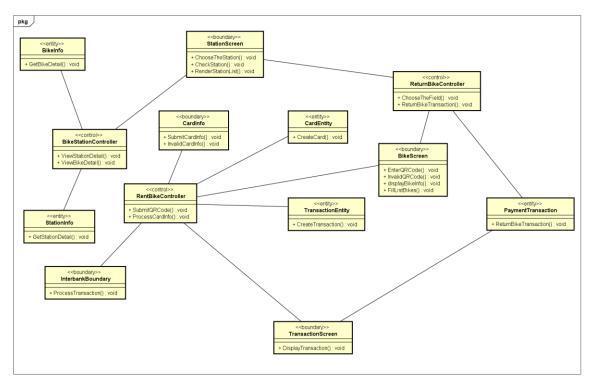
3.3.2 Thiết kế lớp "Rent Bike"



3.3.3 Thiết kế lớp "Return Bike"



3.4 Biểu đồ lớp phân tích gộp



3.5 Security Software Architecture

<Describe the software components and configuration supporting the security and privacy of the system. Specify the architecture for (1) authentication to validate user identity before allowing access to the system;(2) authorization of users to perform functional activity once logged into the system, (3) encryption protocol to support the business risks and the nature of information, and (4) logging and auditing design, if required.>

4 Detailed Design

4.1 User Interface Design

4.1.1 Screen Configuration Standardization

a. Hiển thị

- Số lượng màu được hỗ trợ: 16,777,216 màu
- Độ phân giải: 800 x 500 pixels

b. Màn hình

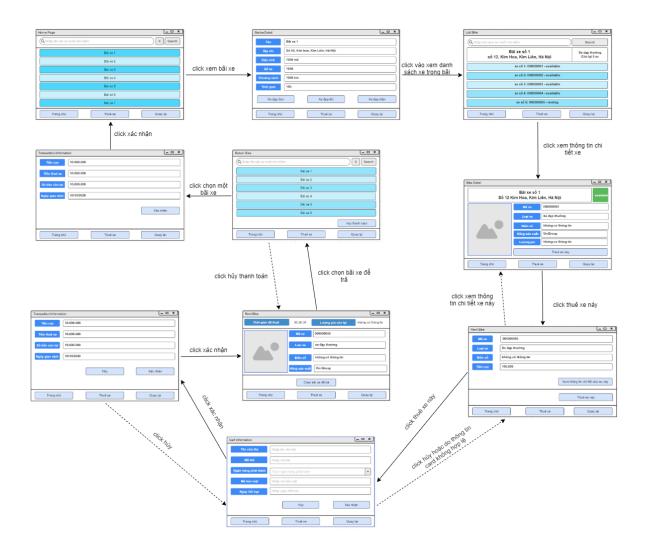
- Vị trí của message: Ở giữa trung tâm khung màn hình
- Vị trí của screen title: Title đặt ở góc trên bên trái của màn hình.
- Sự nhất quán trong hiển thị chữ số: dấu phẩy để phân cách hàng nghìn và chuỗi chỉ bao gồm các ký tự, chữ số, dấu phẩy, dấu chấm, dấu cách, dấu gạch dưới và ký hiệu gạch nối.

c. Các control

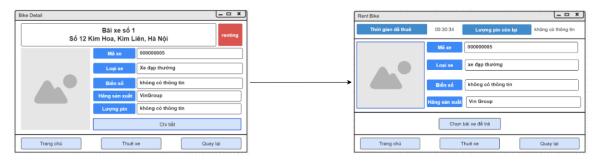
- Kích thước text: medium size (12px). Font: Arial. Color: #d4e3fc
- Xử lý check input: Nên kiểm tra xem input có empty hay không. Tiếp theo, kiểm tra xem input có đúng format hay không.
- Dịch chuyển màn hình: Không có các khung chồng lên nhau. Các màn hình được tách biệt.

4.1.2 Screen Transition Diagrams

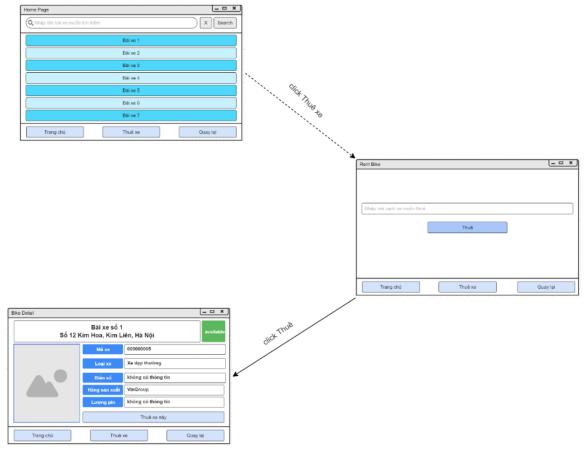
a. Biểu đồ dịch chuyển màn hình cho luồng sự kiện chính của chương trình



- b. Các biểu đồ dịch chuyển màn hình khác
 - Khi xe đã được thuê, từ trang thông tin xe chi tiết khi bấm vào nút chi tiết sẽ chuyển luôn tới trang xem thông tin thuê xe



• Ở bất kì trang nào, khi bấm vào nút Thuê xe, màn hình nhập mã qrcode hiện ra, nếu nhập đúng sẽ chuyển đến trang xem thông tin chi tiết xe, nếu qrcode sai thì báo lỗi



• Khi bấm vào nút Quay lại thì sẽ chuyển đến màn hình trước đó, nếu không có màn hình trước đó thì ở lại màn hình cũ

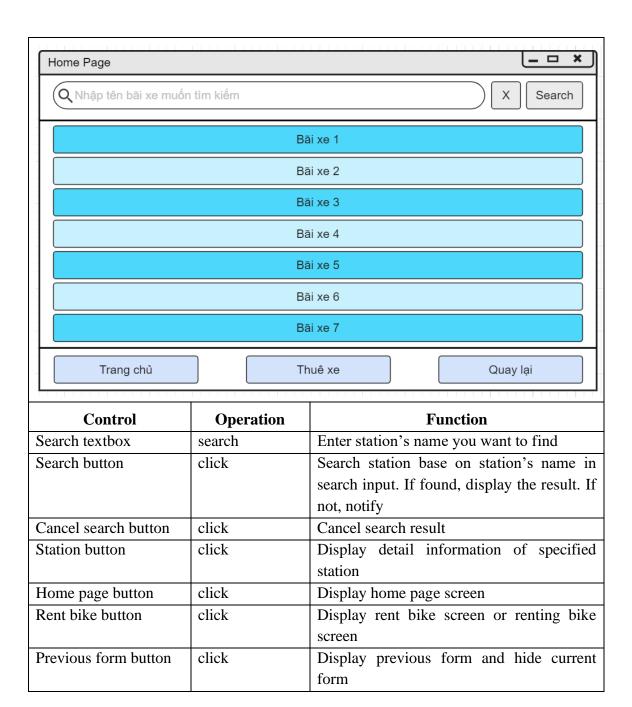
4.1.3 Screen Specifications

a. Bike Detail Screen

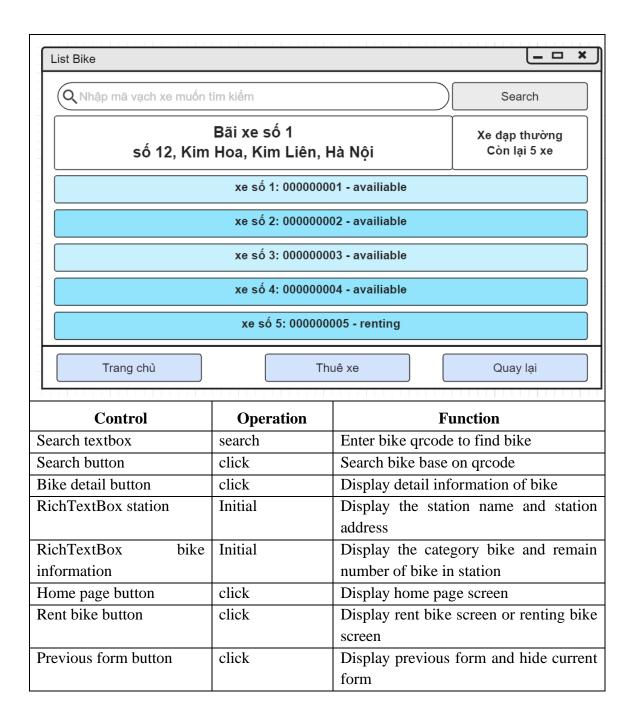


Control	Operation	Function		
textbox	initial	Display name and address of station		
		contain this bike		
Status panel	initial	Display bike status, when bike is being		
		renting, status label is renting and when		
		bike is available, status label is available		
Picture box	display	Display preview image of bike		
Rent this bike	click	Display rent bike info screen to confirm		
button		rent this bike		
Home page button	click	Display home page screen		
Rent bike button	click	Display rent bike screen or renting bike		
		screen		
Previous form	click	Display previous form and hide current		
button		form		

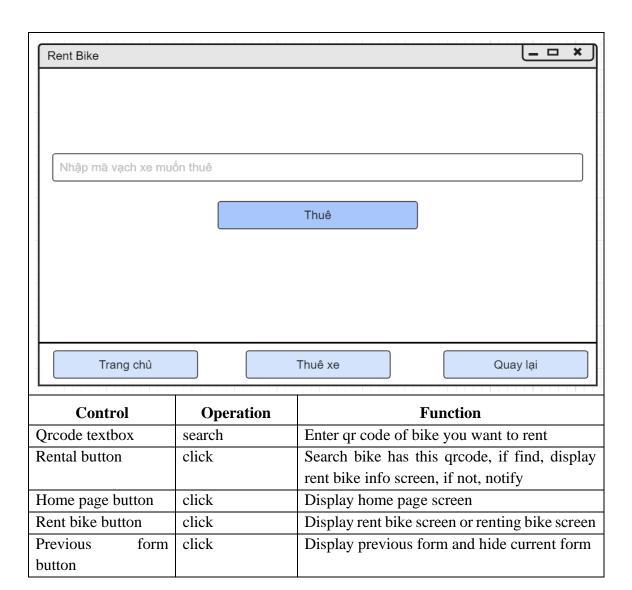
b. Home Page Screen



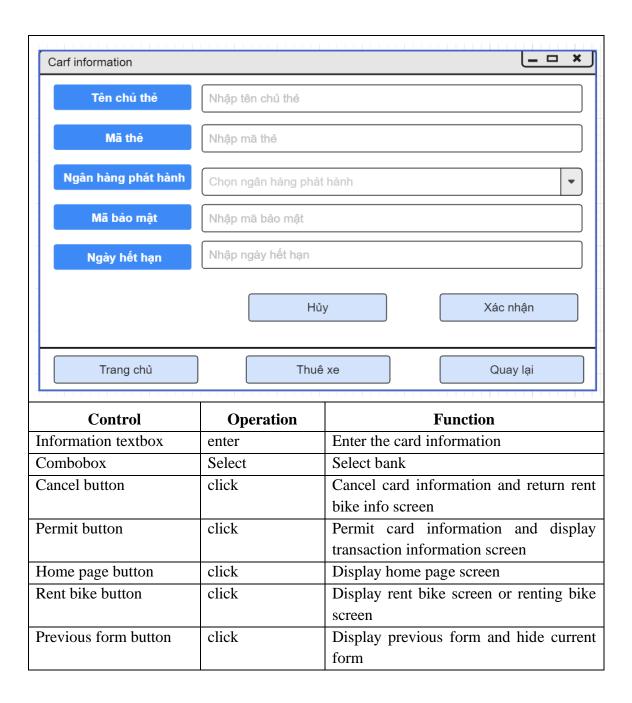
c. List Bike Screen



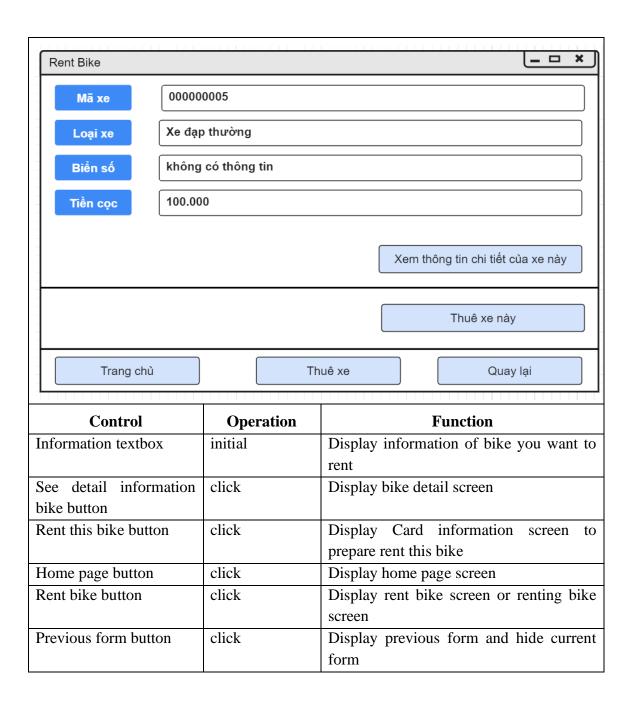
d. Rent Bike Screen



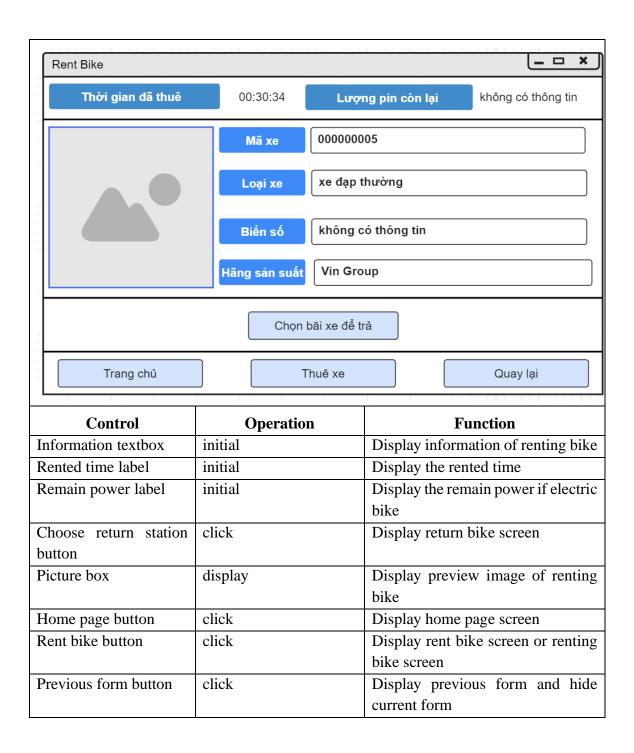
e. Card Information Screen



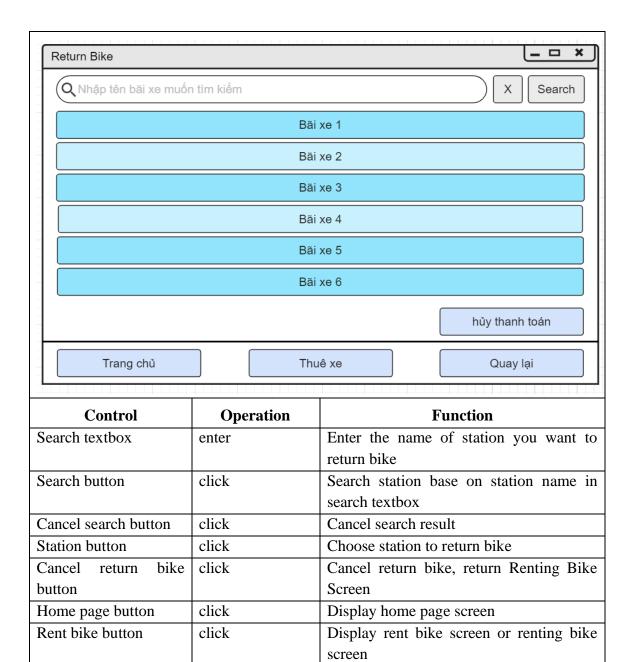
f. Rent Bike Info Screen



g. Renting Bike



h. Return Bike Screen



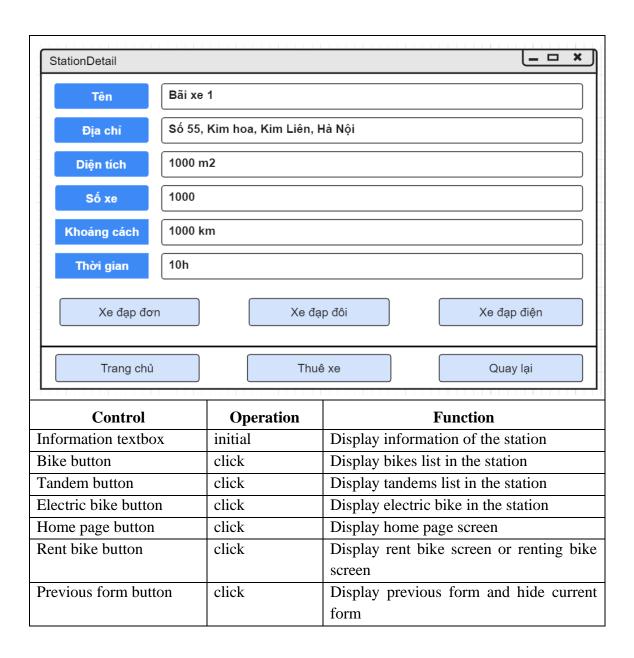
i. Station Detail Screen

click

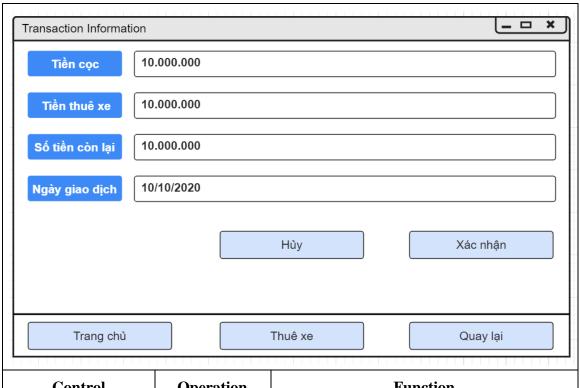
Previous form button

form

Display previous form and hide current



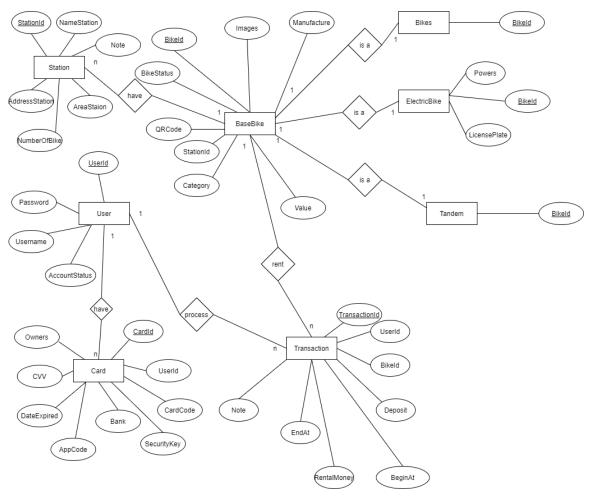
j. Transaction Information Screen



Control	Operation	Function
Information textbox	initial	Display the information of transaction
Permit button	click	Permit transaction
Cancel button	click	Cancel transaction
Home page button	click	Display home page screen
Rent bike button	click	Display rent bike screen or renting bike screen
Previous form button	click	Display previous form and hide current form

4.2 Data Modeling

4.2.1 Conceptual Data Modeling



4.2.2 Database Design

4.2.2.1 Database Management Systems

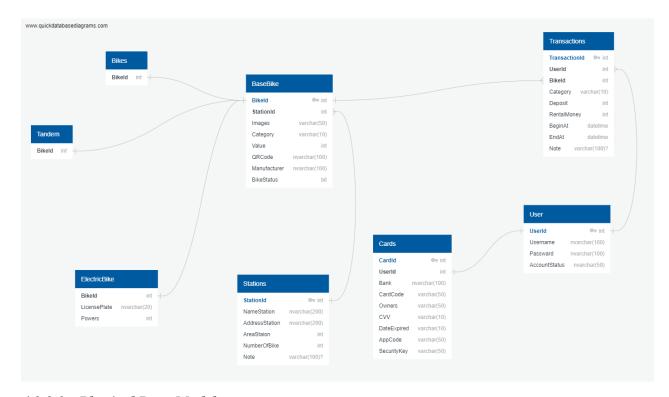
Nhóm sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL server. Hệ quản trị này được nghiên cứu và phát triển bởi Microsoft Inc

Vào năm 1989, MS SQL Server chính thức được ra mắt. Ngôn ngữ truy vấn đầu tiên của hệ quản trị cơ sở dữ liệu này là T-SQL hay ANSI SQL. Sau nhiều năm, MS SQL Server vẫn luôn nằm trong top các hệ quản trị cơ sở dữ liệu được sử dụng phổ biến nhất.

Một số tính năng của hệ quản trị cơ sở dữ liệu MS SQL Server là:

- Có thể hoạt động tốt trên hệ điều hành Windows và Linux
- Có thể tương tác với Oracle
- Cung cấp và quản lý khối lượng công việc hiệu quả
- Cho phép cùng lúc nhiều người dùng chung một cơ sở dữ liệu

4.2.2.2 Logical Data Model



4.2.2.3 Physical Data Model

a. Thành phần Users

#	PK	FK	Column name	Data type	Default value	Mandatory	Description
1	X		UserId	int		Not null	Id của user
2			Username	nvarchar(100)		Not null	Tên đăng nhập của user
3			Password	nvarchar(100)		Not null	Mật khẩu đăng nhập của user
4			AccountStatus	Nvarchar(50)	enable	Not null	Trạng thái của tài khoản

b. Thành phần Card

#	PK	FK	Column name	Data type	Default value	Mandatory	Description
					value		

1	X		CardId	int	Not null	Id của thẻ
2		X	UserId	int	Not null	Id của user
3			Bank	Nvarchar(100)	Not null	Ngân hàng phát hành thẻ
4			CardCode	Nvarchar(50)	Not null	Mã thẻ
5			Owners	Nvarchar(50)	Not null	Tên chủ sở hữu
6			DateExpired	Nvarchar(10)	Not null	Ngày hết hạn của thẻ
7			AppCode	Varchar(50)	Not null	Mã xac nhận
8			Securitycode	Varchar(50)	Not null	Mã an ninh

c. Thành phần Station

#	PK	FK	Column name	Data type	Default value	Mandatory	Description
1	X		StationId	int		Not null	Id của bãi xe
2			NameStation	Nvarchar(200)		Not null	Tên của bãi xe
3			AddressStation	Nvarchar(200)		Not null	Địa chỉ của bãi xe
4			AreaStation	int		Not null	Diện tích của bãi xe
5			NumberOfBike	int		Not null	Số lượng xe tối đa bãi xe có thể chứa
6			Note	Nvarchar(100)			Ghi chú về bãi xe

d. Thành phần BaseBike

#	PK	FK	Column name	Data type	Default value	Mandatory	Description
1	X		BikeId	int		Not null	Id của xe đạp thường

2	X	StationId	int		Not null	Id của bãi xe chứa xe
3		Images	Varchar(50)		Not null	ảnh xem trước của xe
4		Category	Varchar(10)		Not null	Loại của xe Bike: xe đạp thường Tandem: xe đạp đôi Electric: xe đạp điệns
5		Value	int		Not null	Giá tiền của xe
6		QRCode	Nvarchar(100)		Not null	QR code của xe
7		Manufacture	Nvarchar(100)		Not null	Hãng sản xuất
8		BikeStatus	bit	false	Not null	Trạng thái xe có đang được thuê hay không True: đang được thuê False: chưa được thuê

e. Thành phần Bikes

#	PK	FK	Column name	Data type	Default value	Mandatory	Description
1	X	X	BikeId	int		Not null	Id của xe đạp thường

f. Thành phần ElectricBike

#	PK	FK	Column name	Data type	Default value	Mandatory	Description
1	X	X	BikeId	int		Not null	Id của xe đạp điện
3			Power	int		Not null	Lượng pin còn lại của xe
4			LicensePlate	Varchar(30)		Not null	Biển số xe

g. Thành phần Tandem

#	PK	FK	Column name	Data type	Default value	Mandatory	Description
1	X	X	BikeId	int		Not null	Id của xe đạp đôi

h. Thành phần Transaction

#	PK	FK	Column name	Data type	Default value	Mandatory	Description
1	X		UserId	int		Not null	Id của user
2		X	BikeId	Varchar(100)		Not null	Id của xe được thuê
3			Desposit	int		Not null	Tiền cọc của giao dịch
4			RentalMoney	int		Not null	Tiền thuê xe
5			BeginAt	datetime		Not null	Thời gian tạo giao dịch, bắt đầu thuê xe
6			EndAt	datetime		Not null	Thời gian trả xe thành công, kết thúc giao dịch
7			Note	Nvarchar(100)			Ghi chú về giao dịch

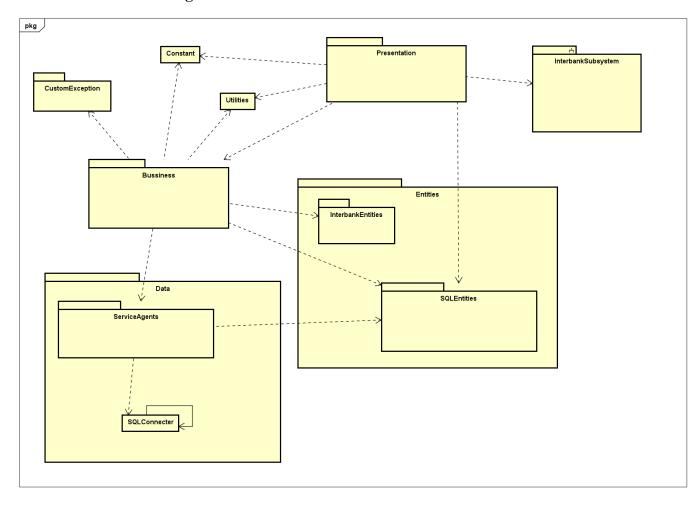
4.3 Non-Database Management System Files

<Provide the detailed description of all non-DBMS files if any and include a narrative description of the usage of each file that identifies if the file is used for input, output, or both, and if the file is a temporary file. Also provide an indication of which modules read and write the file and include file structures (refer to the data dictionary). As appropriate, the file structure information should include the following:</p>

- Record structures, record keys or indexes, and data elements referenced within the records
- Record length (fixed or maximum variable length) and blocking factors
- Access method (e.g., index sequential, virtual sequential, random access, etc.)
- Estimate of the file size or volume of data within the file, including overhead resulting from file access methods
- Definition of the update frequency of the file (If the file is part of an online transaction-based system, provide the estimated number of transactions per unit of time, and the statistical mean, mode, and distribution of those transactions.)
- Backup and recovery specifications>

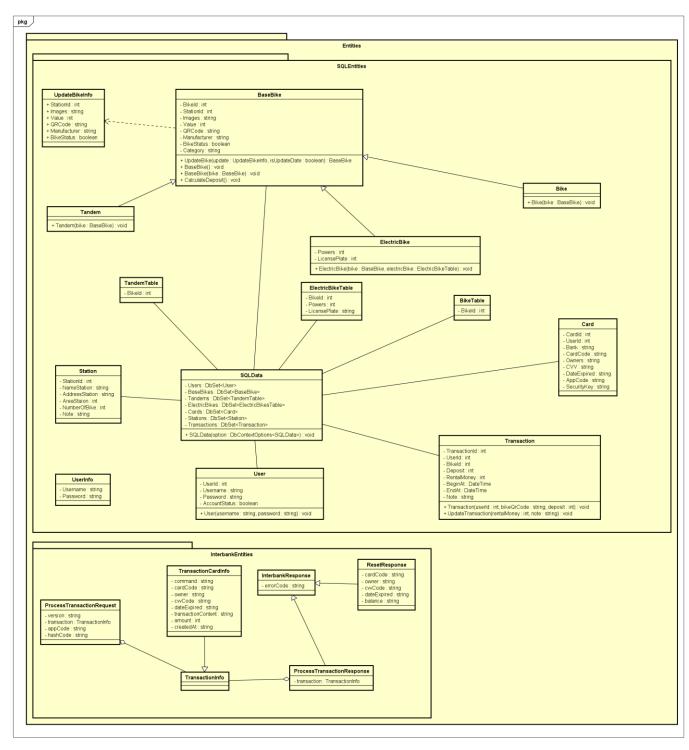
4.4 Class Design

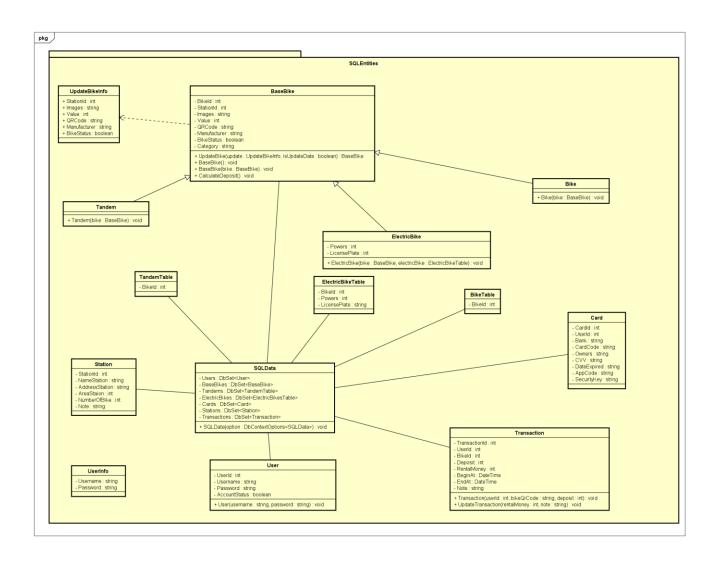
4.4.1 General Class Diagram

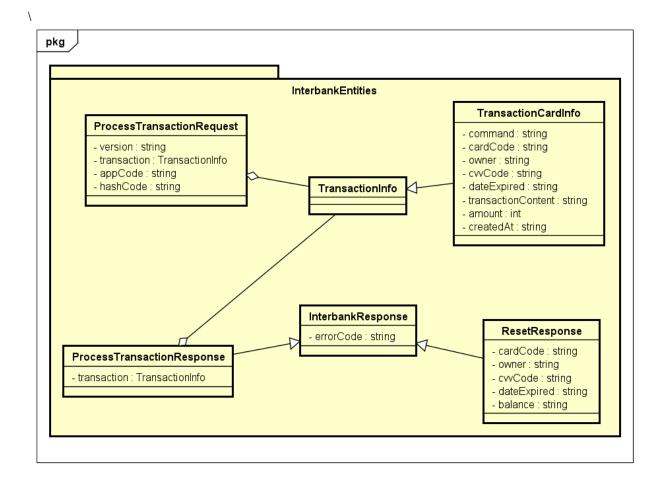


4.4.2 Class Diagrams

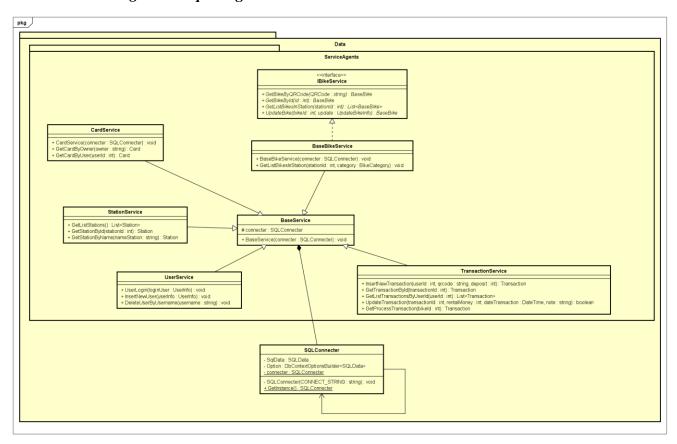
4.4.2.1 Class Diagram của package Entities



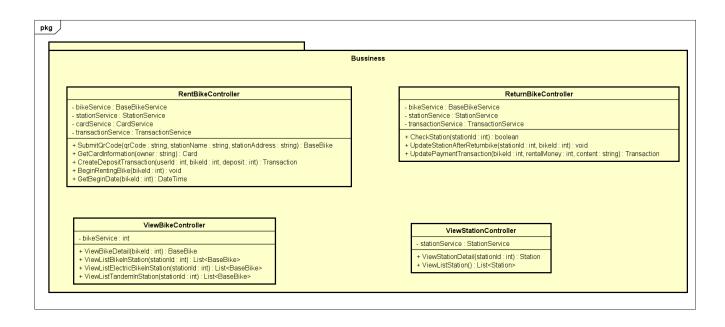




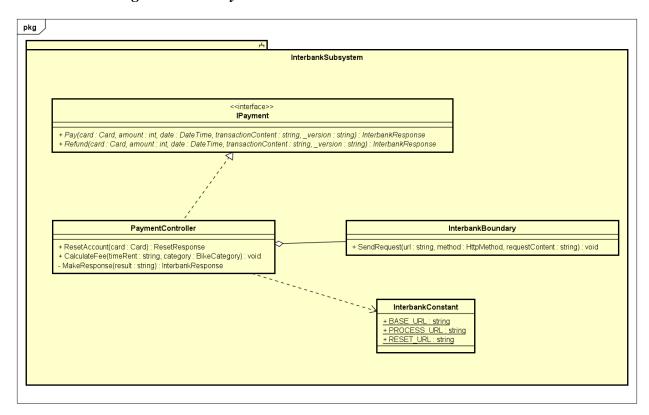
4.4.2.2 Class Diagram của package Data



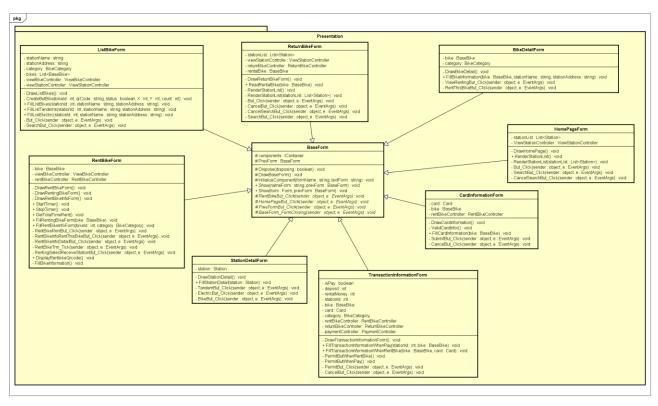
4.4.2.3 Class Diagram của package Business



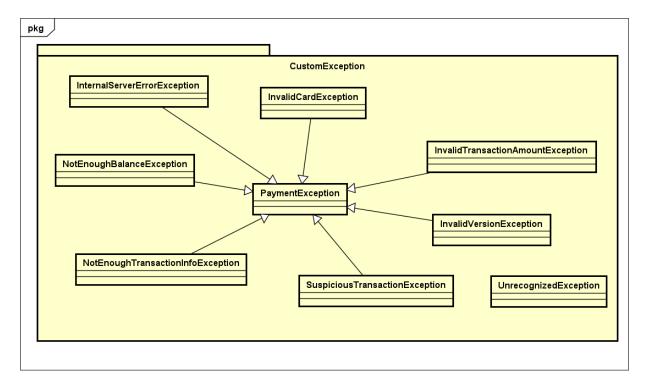
4.4.2.4 Class Diagram của Subsystem



4.4.2.5 Class Diagram của package Presentation



4.4.2.5. Class Diagram của package CustomException



4.4.3 Class Design

4.4.3.1 Class "SampleClass1"

<SampleClass1 class image in UML>

Attribute

#	Name	Data type	Default value	Description
1				
2				

Operation

#	Name	Return type	Description (purpose)
1			
2			

Parameter:

- x: Default value, description
- y: Default value, description

Exception:

- AException if ...
- BException if ...

Method

How to use parameters / attributes

Flowchart / Sequence diagram if the method has a complex/special algorithm

State

State diagram if any

4.4.3.2 Class "SampleClass2"

. . .

5 Design Considerations

<Describe issues which need to be addressed or resolved before attempting to devise a complete design solution>

5.1 Goals and Guidelines

<Describe any goals, guidelines, principles, or priorities which dominate or embody the design of the system and its software.</p>

Examples of such goals might be: an emphasis on speed versus memory use; or working, looking, or "feeling" like an existing product.

Guidelines include coding guidelines and conventions.

For each such goal or guideline, describe the reason for its desirability unless it is implicitly obvious.

Describe any design policies and/or tactics that do not have sweeping architectural implications (meaning they would not significantly affect the overall organization of the system and its high-level structures), but which nonetheless affect the details of the interface and/or implementation of various aspects of the system (e.g., choice of which specific product to use)>

5.2 Architectural Strategies

<Describe any design decisions and/or strategies that affect the overall organization of the system and its higher-level structures. These strategies should provide insight into the key abstractions and mechanisms used in the system architecture. Describe the reasoning employed for each decision and/or strategy (possibly referring to previously stated design goals and principles) and how any design goals or priorities were balanced or traded-off.

Examples of design decisions might concern (but are not limited to) things like the following:

- Use of a particular type of product (programming language, database, library, commercial off-the-shelf (COTS) product, etc.)
- Reuse of existing software components to implement various parts/features of the system
- Future plans for extending or enhancing the software
- *User interface paradigms (or system input and output models)*
- Hardware and/or software interface paradigms
- Error detection and recovery

- Memory management policies
- External databases and/or data storage management and persistence
- Distributed data or control over a network
- Generalized approaches to control
- Concurrency and synchronization
- Communication mechanisms
- Management of other resources

>

5.3 Coupling and Cohesion

<Evaluate your design and describe which levels of coupling and cohesion that your design is at. Give proofs for your assumptions. Explain if there is any special design or exceptions>

5.4 Design Principles

<Does your design follow the SOLID principles for the new requirements/changing requirements? Give proofs for your assumptions. Explain if there is any special design or exceptions>

5.5 Design Patterns

<Do you use any design patterns for your design? If yes, describe detailly why you use those design patterns? Describe in detail on the solutions and how to implement each design pattern>